

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 46/GDDT-KHTC

Về báo cáo tình hình thực hiện
chính sách khuyến khích xã hội
hóa năm 2017.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 5 năm 2018

Ký: A. Kiên Dương KHTC,
phó ĐP A. Kiên Từ nhận
báo cáo gấp.

TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 389
ĐẾN Ngày: 08/5/18
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông (công lập và ngoài công lập),
- Hiệu trưởng các Trường Trung cấp, Cao đẳng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, (công lập và ngoài công lập),
- Lãnh đạo các đơn vị Trực thuộc.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc báo cáo tình hình thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa năm 2017 tại công văn số 4038/VP-VX ngày 19/4/2018;

Căn cứ công văn số 1326/BGDDT-KHTC ngày 06/4/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo tình hình thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa năm 2017;

Để có cơ sở tổng hợp báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông (công lập và ngoài công lập); Hiệu trưởng các Trường Trung cấp, Cao đẳng trực thuộc Sở (công lập và ngoài công lập); Lãnh đạo các đơn vị Trực thuộc Sở, khẩn trương báo cáo theo đề cương và phụ lục đính kèm, trong đó đề xuất các chính sách sửa đổi, bổ sung nhằm tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện;

Báo cáo đề nghị gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước thứ ba, ngày 08/5/2018 tại địa chỉ số 66-68 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1 (gửi file qua địa chỉ mail: ptphong.sgddt@tpchem.gov.vn).

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP.HCM “để báo cáo”;
- Giám đốc Sở GD&ĐT “để báo cáo”;
- Lưu (VP-KHTC).



Người ký: Sở Giáo dục và Đào tạo
Email: sgddt@tpchem.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Hồ Chí Minh
Thời gian ký: 04.05.2018 12:00:03
+07:00

Đề cương nội dung báo cáo về tình hình thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa giáo dục.

(Đơn vị công lập và ngoài công lập)

1. Về thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa giáo dục trong năm 2017:

Thông kê các văn bản đã được ban hành đến năm 2016 (từ khi Nghị định 69 có hiệu lực thi hành) và các văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới trong năm 2017.

2. Tình hình triển khai cụ thể:

- Số lượng các dự án xã hội hóa đã thẩm định, trình cấp có thẩm quyền cho phép hoạt động đến hết năm 2016 (từ khi Nghị định 69 có hiệu lực thi hành) theo các nội dung (i) loại dự án (ngoài công lập, liên doanh liên kết của đơn vị sự nghiệp), (ii) quy mô hoạt động, số vốn thực hiện.

- Số lượng các hồ sơ dự án xã hội hóa đã thẩm định, trình cấp có thẩm quyền cho phép hoạt động trong năm 2017 (tăng ... dự án so với năm 2016 và Quyết định thành lập, cấp phép hoạt động).

- Quy mô hoạt động của Dự án đã cấp phép:

- Tổng nguồn vốn xã hội hóa của các dự án đã được cấp phép hoạt động năm 2017 (tăng ... tỷ đồng so với năm 2016).

3. Tồn tại, vướng mắc.

4. Đề xuất, kiến nghị.

- Các nội dung cần sửa đổi tại Nghị định 69 và Nghị định 59 (đề nghị nêu cụ thể lý do),

- Các nội dung cần sửa đổi tại Quyết định 1466, Quyết định 693 và Quyết định 1470 (đề nghị nêu cụ thể lý do).

- Giải pháp thúc đẩy thực hiện xã hội hóa giai đoạn 2018-2020

ĐƠN VỊ:
(Công lập và Ngoài công lập)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH XÃ HỘI HÓA

(Theo quy định tại Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008)

(Kèm theo công văn số /BC-XHHGD ngày tháng năm 2018 của Đơn vị _____)

STT	Nội dung	Giai đoạn 2008-2016				Năm 2017					
		Tổng dự án XHH đã được Bộ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền cho phép hoạt động đến hết năm 2016		Kinh phí đầu tư cho dự án (tỷ đồng)		Tổng số lượng dự án được Bộ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền cho phép thành lập/hoạt động		Kinh phí đầu tư cho dự án (tỷ đồng)			
		NCL	Liên doanh, liên kết của đơn vị SNCL	NCL	Liên doanh, liên kết của đơn vị SNCL	Dự án thành lập của các cơ sở NCL	Dự án liên doanh liên kết của các đơn vị SNCL	Cơ sở NCL	Đơn vị SNCL		
									Tổng số vốn đăng ký hoạt động	Vay vốn tín dụng	Huy động vốn của viên chức
	TỔNG CỘNG										
I	DỰ ÁN THÀNH LẬP CƠ SỞ NCL										
1	(Tên dự án)										
2	(Tên dự án)										
3	(Tên dự án)										
II	DỰ ÁN LIÊN DOANH LIÊN KẾT CỦA ĐƠN VỊ SNCL										
1	(Tên dự án)										
2	(Tên dự án)										
3	(Tên dự án)										

Ghi chú: (*) NCL: Ngoài công lập
(**) SNCL: Sự nghiệp công lập